



Chúng ta hiểu gì về Đức Phật A Di Đà và Pháp môn của Ngài?

ISSN: 2734-9195

09:42 26/12/2025

Giáo pháp của Đức Phật A Di Đà là giáo pháp cứu độ bằng nguyện lực, đặc biệt là năng lực thù thắng của Nguyện thứ 18, cho phép tất cả chúng sinh vắng sinh về Tịnh độ chỉ bằng chuyên niệm danh hiệu Phật.

A Di Đà - vị Phật thành tựu Bốn nguyện

Pháp môn Tịnh độ do **Đức Phật Thích Ca Mâu Ni** tuyên thuyết, về căn bản, là giáo pháp nương vào nguyện lực và tịnh nghiệp của Đức Phật A Di Đà để cứu độ chúng sinh. Điều này được thể hiện rõ trong 48 đại nguyện mà Ngài đã phát khởi khi còn ở địa vị nhân địa. Các đại nguyện ấy đều mở đầu bằng câu: “Nếu khi Ta thành Phật...” và kết thúc bằng lời thệ nguyện: “...thì Ta sẽ không thành Chính giác”.



Ảnh: mossandfog.com

Trong 48 đại nguyện ấy, Nguyện thứ 18 được xem là bốn nguyện căn bản, với nội dung cốt lõi: *“Nếu khi Ta thành Phật, chúng sinh trong mười phương chí tâm tin ưa, muốn sinh về cõi nước Ta, xưng niệm danh hiệu Ta cho đến mười niệm mà không được vãng sinh, thì Ta thề không thành Chính giác”*.

Nguyện này làm nổi bật mục tiêu trung tâm của pháp môn Tịnh độ: vãng sinh về cõi Tịnh độ của Đức Phật A Di Đà. Đồng thời, nguyện cũng xác lập con đường trực tiếp và dễ thực hành nhất để đạt vãng sinh: chuyên xưng danh hiệu “Nam mô A Di Đà Phật”.

Cần lưu ý rằng, cõi Báo độ của Đức Phật A Di Đà và Danh hiệu của Ngài được thành tựu đồng thời với sự chứng đắc Vô thượng Bồ đề. Kinh điển xác nhận rằng Đức Phật A Di Đà đã thành Phật từ mười đại kiếp trước, do đó, bất cứ ai chuyên nhất xưng niệm danh hiệu Ngài đều được bảo đảm vãng sinh về Tây phương Cực Lạc.

Vãng sinh về Cực Lạc đồng nghĩa với việc chấm dứt vòng luân hồi trong sáu nẻo và ba cõi của thế giới Ta bà, tiến vào cảnh giới giải thoát vô vi của Niết bàn.

Vậy, đức Phật A Di Đà là vị Phật như thế nào?

Ngài là vị Phật đã thành tựu Bốn nguyện, đầy đủ đại bi tâm và năng lực thù thắng, có khả năng đưa tất cả phàm phu chúng sinh, dù còn đầy đủ nghiệp chướng vãng sinh vào cảnh giới giải thoát, thoát khổ sinh tử.

A Di Đà - vị Phật nhiếp thọ người niệm Phật bằng quang minh

Cõi Báo độ thanh tịnh của Đức Phật A Di Đà được gọi là Tây phương Cực Lạc. Danh hiệu “A Di Đà” mang hai ý nghĩa: Vô Lượng Quang và Vô Lượng Thọ. Theo Kinh Đại thừa Đồng tánh, Ngài được xếp vào địa vị Báo thân Phật.



(Ảnh: Internet)

Trong Quán Vô Lượng Thọ Kinh, ở Quán thứ chín, đức Phật Thích Ca dạy rằng: *“Phật Vô Lượng Thọ có tám vạn bốn nghìn tướng tốt, mỗi tướng có tám vạn bốn nghìn vẻ đẹp phụ, mỗi vẻ đẹp phóng ra tám vạn bốn nghìn tia sáng, chiếu khắp mười phương thế giới, nhiếp thọ và không bỏ rơi những chúng sinh niệm Phật”*.

Điều này cho thấy, thân tướng và công đức của Báo thân Phật A Di Đà được hiển lộ qua quang minh lan tỏa khắp pháp giới, luôn nhiếp thọ, che chở và không bao giờ xả bỏ những ai chuyên nhất xưng niệm danh hiệu Ngài.

Do đó, có thể khẳng định: Đức Phật A Di Đà là vị Phật luôn nhiếp thọ người niệm Phật bằng ánh sáng từ bi và trí tuệ của Ngài. Điều này hàm ý một mối quan hệ gần gũi, mật thiết giữa Đức Phật A Di Đà và hành giả niệm Phật ở bất cứ nơi đâu, bất cứ lúc nào, giúp họ vượt qua các chương duyên nghiệp lực.

A Di Đà - vị Phật tiếp dẫn người niệm Phật lúc lâm chung

Kinh A Di Đà dạy rằng: nếu người tu chuyên nhất niệm danh hiệu Phật A Di Đà trong khoảng một đến bảy ngày khi mạng sống sắp chấm dứt, thì Đức Phật A Di Đà cùng thánh chúng sẽ hiện thân trước mặt, tiếp dẫn người ấy vãng sinh về Cực Lạc.



(Ảnh: Internet)

Kinh Quán Vô Lượng Thọ cũng mô tả rõ: *Những chúng sinh thuộc hạ phẩm thượng sinh, tuy từng tạo nhiều nghiệp ác nhưng không hủy báng Đại thừa, khi lâm chung gặp được thiện tri thức, được dạy xưng niệm “Nam mô A Di Đà Phật”, liền chí tâm thực hành. Khi ấy: “Đức Phật A Di Đà hóa hiện cùng Bồ-tát Quán Thế Âm và Đại Thế Chí đến trước người ấy, tán thán rằng: ‘Lành thay, người thiện nam! Do ông chuyên niệm danh hiệu Phật A Di Đà, nghiệp ác đã được tiêu trừ, nên chúng ta đến tiếp dẫn ông’”.*

Ngay cả những người thuộc hạ phẩm hạ sinh, tạo các nghiệp nặng như ngũ nghịch, thập ác, nếu lúc lâm chung gặp được thiện tri thức chỉ dạy, chí tâm xưng niệm danh hiệu Phật mười niệm, thì mỗi niệm đều có khả năng tiêu trừ vô lượng nghiệp chướng. Khi ấy, hoa sen vàng liền hiện ra, tiếp dẫn họ vãng sinh về Cực Lạc.

Do đó, Đức Phật A Di Đà là vị Phật không phân biệt căn cơ, nghiệp lực, dù thiện hay ác, dù niệm Phật suốt đời hay chỉ trong giây phút lâm chung, chỉ cần chí tâm xưng niệm, đều được Ngài tiếp dẫn.

Giáo pháp cứu độ từ bi bằng nguyện lực của Phật A Di Đà

Giáo pháp của Đức Phật A Di Đà là giáo pháp cứu độ bằng nguyện lực, đặc biệt là năng lực thù thắng của Nguyện thứ 18, cho phép tất cả chúng sinh vãng sinh về Tịnh độ chỉ bằng chuyên niệm danh hiệu Phật.

Điều này khác biệt căn bản với 84.000 pháp môn phương tiện mà Đức Phật Thích Ca giảng dạy, vốn nhấn mạnh vào các pháp tu tự lực, thiền quán hay công phu tiệm tiến.

Đức Phật A Di Đà ban tặng trọn vẹn công đức và phúc trí vô thượng được hàm chứa trong Danh hiệu của Ngài cho tất cả những ai xưng niệm. Nhờ đó, ngay cả những chúng sinh tạo nghiệp bất thiện khi gần cuối đời cũng đủ tư cách vãng sinh, và tại Cực Lạc, tiếp tục con đường giác ngộ.

Kinh A Di Đà xác nhận: *“Chúng sinh sinh về cõi Cực Lạc đều an trụ nơi địa vị Bất thoái chuyển; nhiều vị đã ở vào địa vị ‘Nhất sinh bổ xứ’, chỉ còn một đời nữa sẽ thành Phật”*.

Đây chính là quả báo thù thắng mà Đức Phật A Di Đà trao tặng sau khi thành tựu Nguyên thứ 11 và Nguyên thứ 22.

Thật không thể nghĩ bàn khi đức Phật A Di Đà đã gia trì Danh hiệu của Ngài bằng công đức vô lượng, khiến cho chư Phật mười phương đồng thanh tán thán, đúng như nội dung Nguyên thứ 17 trong Kinh Vô Lượng Thọ.

Tác giả: **Alan Kwan**/Chuyển ngữ và biên tập: **Thường Nguyên**

Nguồn: buddhistdoor.net